|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG\*\*\***

|  |
| --- |
| **Dự thảo lần 5** |

 | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2022 |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện Điều lệ Đoàn khóa XI**

**và đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn khóa XI**

**-------------**

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn đã ban hành Hướng dẫn số 16-HD/TWĐTN-BTC, ngày 17/8/2018 về thực hiện Điều lệ Đoàn. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn cũng đã lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Điều lệ Đoàn. Việc thực hiện các nội dung của Điều lệ Đoàn đã được các cấp bộ Đoàn triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả toàn diện, rõ rệt, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Những vấn đề cơ bản về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Những vấn đề cơ bản về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Điều lệ Đoàn đã bao gồm đầy đủ quá trình hình thành, phát triển, vai trò, chức năng nhiệm vụ, khuôn khổ hoạt động, mối quan hệ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với các tổ chức khác. Những nội dung này là cơ sở, nền tảng để tổ chức Đoàn triển khai các nội dung, hoạt động, khẳng định vai trò của mình trong hệ thống chính trị, phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh luôn trung thành và kế tục xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; phát huy những truyền thống quý báu của dân tộc và của các thế hệ thanh niên Việt Nam, giữ vững vai trò trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, là đội quân xung kích cách mạng, thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của thanh thiếu nhi, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng.

Tuy nhiên, hiện nay, đã có nhiều văn bản mới được ban hành như Luật Thanh niên, Luật Trẻ em, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030…, do vậy, trong một số nội dung về những vấn đề cơ bản về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cũng cần phải bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với những quy định mới hiện hành.

**2. Kết quả thực hiện quy định từ Chương I đến Chương XIII**

***2.1. Về Đoàn viên (Chương I: Điều 1 – Điều 4)***

Công tác đoàn viên là nội dung quan trọng trong công tác tổ chức xây dựng Đoàn, là cơ sở để phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Nhìn chung, các quy định chung về đoàn viên, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, bồi dưỡng, phát triển, kết nạp đoàn viên công tác quản lý đoàn viên cơ bản phù hợp và đáp ứng tình hình thực tế, được các cấp bộ đoàn triển khai thực hiện nghiêm túc.

Tính đến hết tháng 12/2021, cả nước có tổng số **6.062.262** đoàn viên thuộc quản lý của 20.775 đoàn cơ sở, 18.201chi đoàn cơ sở và 248.059 chi đoàn.Cụ thể số lượng đoàn viên theo các khối như sau:

- Khối trường học: **2.848.517** *(Chiếm tỷ lệ 47%)* (đoàn viên là học sinh: 1.686.674; đoàn viên là sinh viên: 1.045.107; đoàn viên là cán bộ, giáo viên, giảng viên: 116.736)

- Khối xã, phường, thị trấn: **1.916.065** *(Chiếm tỷ lệ:31,6%)*

- Khối lực lượng vũ trang: **500.926** *(Chiếm tỷ lệ: 8,3%)*

- Khối doanh nghiệp nhà nước: **324.828** *(Chiếm tỷ lệ: 5,4%)*

- Khối công chức viên chức: **323.676** *(Chiếm tỷ lệ:5,3%)*

- Khối doanh nghiệp ngoài nhà nước: **148.250** *(Chiếm tỷ lệ:2,4%)*

Theo các cơ cấu khác:

- Đoàn viên là người dân tộc thiểu số: **689.544**

- Đoàn viên theo tôn giáo: **334.510**

- Đoàn viên từ 16 đến 25 tuổi: chiếm 64,3%. Đoàn viên từ 25 đến 30 tuổi: chiếm 21,4 %. Đoàn viên trên 30 tuổi: chiếm 14,3 %

Ba nhiệm vụ của đoàn viên đã được các cấp bộ đoàn quán triệt, yêu cầu đoàn viên nghiêm túc thực hiện. Đại bộ phận đoàn viên đều ý thức được việc phải tích cực học tập, lao động rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; gương mẫu chấp hành và vận động thanh thiếu nhi thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; liên hệ mật thiết với thanh niên, tích cực xây dựng tổ chức Đoàn, Hội, Đội. Hầu hết các cấp bộ Đoàn đã bảo đảm quyền của đoàn viên theo Điều lệ Đoàn, trong đó có quyền được thông tin, thảo luận, giám sát, biểu quyết, đề nghị và bảo lưu ý kiến của mình về công việc của tổ chức Đoàn; tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú; ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn; yêu cầu tổ chức Đoàn đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình, được giúp đỡ và tạo điều kiện để phấn đấu trưởng thành.

Công tác bồi dưỡng, phát triển đoàn viên mới được chỉ đạo theo hướng chú trọng nâng cao chất lượng nguồn thanh niên tiên tiến, đội viên trưởng thành từ các phong trào của Đoàn, Hội, tăng cường đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú. Hằng năm, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành hướng dẫn về việc tổ chức Lễ kết nạp đoàn viên mới, góp phần đổi mới nội dung, hình thức công tác tạo nguồn, bồi dưỡng thanh niên, đội viên trưởng thành để kết nạp Đoàn, đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên mới ở các cơ sở Đoàn. Quy trình, thủ tục kết nạp đội viên, thanh niên vào Đoàn đã được các đơn vị thực hiện đảm bảo quy định. Các cấp bộ Đoàn đã chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thanh niên tiên tiến, đội viên trưởng thành tạo nguồn kết nạp ngay từ đầu nhiệm kỳ, đầu mỗi năm để đảm bảo số lượng và chất lượng đoàn viên mới được kết nạp. Tổng số đoàn viên được kết nạp mới trong giai đoạn 2017 – 2022 là 4.029.242 đoàn viên mới. Số lượng đoàn viên kết nạp mới có xu hướng tăng qua các năm, trong giai đoạn 2017-2021 cao nhất là năm 2021 với 1.029.396 đoàn viên kết nạp mới, thấp nhất là năm 2017 với 914.643 đoàn viên kết nạp mới[[1]](#footnote-1).

Công tác rèn luyện đoàn viên được Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo các tỉnh, thành đoàn thực hiện tại Hướng dẫn số 13-HD/TWĐTN-BTC ngày 27/6/2018 về hướng dẫn thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên giai đoạn 2018 - 2022, chỉ đạo các ban, đơn vị khối phong trào xây dựng kế hoạch, chương trình công tác trong các đối tượng, lĩnh vực phụ trách gắn với các nội dung rèn luyện của Chương trình rèn luyện đoàn viên. Nhiều đơn vị đã xác lập các giải pháp, có nhiều sáng tạo trong cách thức, nội dung triển khai chương trình Rèn luyện đoàn viên phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, đơn vị[[2]](#footnote-2). Ban Bí thư Trung ương Đoàn hằng năm đều ban hành Hướng dẫn tổ chức Ngày đoàn viên, chỉ đạo các đơn vị tổ chức các hoạt động cho đoàn viên ở những nơi không có tổ chức đoàn[[3]](#footnote-3).

Công tác đánh giá, xếp loại đoàn viên được Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo ban hành Hướng dẫn 33 –HD/TWĐTN-BTC ngày 07/10/2019, thay thế Hướng dẫn số 57 – HD/TWĐTN về việc hướng dẫn kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức Đoàn, tập thể lãnh đạo và cá nhân giai đoạn 2019-2022. Việc đánh giá chất lượng đoàn viên căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ đoàn viên do Điều lệ Đoàn quy định, chương trình rèn luyện đoàn viên và chức trách, nhiệm vụ được giao của người đoàn viên cơ bản thực hiện đầy đủ, đúng quy trình. Việc đánh giá chất lượng đoàn viên được thực hiện cuối năm gắn với tổng kết công tác năm và việc thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên. Đối với Đoàn khối trường học, việc đánh giá chất lượng đã được tiến hành theo năm học.

Về trưởng thành Đoàn, theo quy định tại Khoản 1, Điều 4, Chương I về Đoàn viên có quy định đoàn viên quá 30 tuổi, chi đoàn làm lễ trưởng thành Đoàn; nếu có nguyện vọng tiếp tục sinh hoạt Đoàn, chi đoàn xem xét, quyết định, nhưng không quá 35 tuổi. Số lượng đoàn viên trưởng thành đoàn theo thống kê giai đoạn 2017 - 2021 có tăng từ đầu đến giữa nhiệm kỳ nhưng có xu hướng giảm trong những năm cuối nhiệm kỳ[[4]](#footnote-4). Số đoàn viên bị xóa tên do không tham gia sinh hoạt đoàn hoặc không đóng đoàn phí ba tháng trong một năm mà không có lý do chính đáng có xu hướng giảm qua các năm[[5]](#footnote-5).

Công tác quản lý đoàn viên được các cấp bộ đoàn chú trọng triển khai, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả theo quy định của Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn 27-HD/TWĐTN ngày 23/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. Điểm mới trong công tác quản lý đoàn viên là một số tỉnh, thành đoàn đã xây dựng và triển khai phần mềm quản lý đoàn viên, hệ thống quản lý trực tuyến; quản lý hồ sơ, đoàn viên đi lao động ở xa, theo dõi việc cấp phát thẻ đoàn viên khi kết nạp và chỉ đạo tổ chức lễ trưởng thành đoàn cho đoàn viên khi hết tuổi Đoàn; thực hiện các thủ tục tiếp nhận và chuyển sinh hoạt đoàn; rà soát, nắm bắt tình hình đoàn viên định kỳ 6 tháng/lần. Vừa qua, Trung ương Đoàn đã triển khai đồng bộ phần mềm quản lý đoàn viên trên cả nước, tạo tiền đề để công tác quản lý đoàn viên ngày càng đi vào thực chất, nhanh chóng, nề nếp hơn.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Công tác kết nạp đoàn viên mới hàng năm tăng về số lượng, nhưng vẫn còn nhiều nơi chất lượng chưa tương xứng với yêu cầu; vẫn còn tình trạng chạy theo số lượng dẫn đến một bộ phận đoàn viên mới được chưa thực sự là tấm gương tiêu biểu cho thanh thiếu nhi; chưa thực sự là hạt nhân nòng cốt trong các phong trào hoạt động của Đoàn. Một số nơi còn qua loa, đại khái, chưa thực hiện đầy đủ các bước của quy trình kết nạp thanh niên, đội viên vào đoàn, lễ kết nạp đoàn viên mới còn chưa để lại ấn tượng với thanh niên.

Một số địa phương, đơn vị triển khai Chương trình rèn luyện đoàn viên còn chậm. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên ở nhiều đơn vị còn lúng túng, rập khuôn, thiếu chủ động, sáng tạo; nhiều đơn vị chưa cụ thể hóa Chương trình rèn luyện đoàn viên phù hợp với tình hình cụ thể của các đối tượng đoàn viên ở địa phương, đơn vị, cá biệt có một số đơn vị còn sao chép nguyên Chương trình rèn luyện đoàn viên do Ban Thường vụ Trung ương Đoàn ban hành đưa về cơ sở. Số lượng chi đoàn triển khai thực hiện chương trình, số lượng đoàn viên đăng ký thực hiện chương trình ở một số nơi chưa nhiều[[6]](#footnote-6).

Công tác đánh giá, xếp loại đoàn viên hàng năm chưa được thực hiện nghiêm túc, còn mang tính chủ quan của bí thư chi đoàn. Công tác phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng còn chưa đạt được mục tiêu đề ra theo từng năm, chưa đồng đều trong các khối đối tượng.

Công tác quản lý đoàn viên chưa duy trì thường xuyên, chưa có sự thống nhất, số lượng đoàn viên không có thẻ đoàn, bị mất hoặc không có sổ đoàn còn chiếm tỷ lệ lớn. Việc quản lý hồ sơ đoàn viên một số cơ sở Đoàn chưa quan tâm, thực hiện đúng các quy định trong quản lý hồ sơ đoàn viên, đặc biệt là đối với khu vực địa bàn dân cư. Tình trạng đoàn viên làm mất thẻ đoàn, khi có trường hợp cần thiết thì đoàn viên đề xuất cơ sở Đoàn làm lại thẻ, do đó chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm của đoàn viên trong việc sử dụng, quản lý thẻ.

Đoàn viên sinh hoạt tại các Chi đoàn trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, công an, quân đội ngày càng ít (do đủ tuổi trưởng thành Đoàn, do tinh giản biên chế, biên chế ổn định, do tuyển dụng cán bộ, công chức rất ít) nên đoàn viên trên 30 tuổi thường sinh hoạt Đoàn đến 35 tuổi để không bị gián đoạn. Vấn đề này sẽ còn tiếp tục đặt ra trong những năm tiếp theo khi tiếp tục thực hiện Nghị quyết 39 về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

***2.2. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đoàn (Chương II: Điều 5 - Điều 10)***

Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đoàn được quy định trong Điều lệ Đoàn đã cơ bản bảo đảm tính bao quát, toàn diện, đầy đủ và phù hợp. Quá trình thực hiện nhìn chung là thuận lợi; các nội dung cơ bản của nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đoàn đã được hệ thống các cấp bộ Đoàn[[7]](#footnote-7) thực hiện nghiêm túc. Trong nhiệm kỳ, để đáp ứng yêu cầu của công tác tổ chức xây dựng, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đoàn, các tình huống nghiệp vụ, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Hệ thống tổ chức đoàn trong doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước được quan tâm củng cố và phát triển, mở rộng quy mô.

Các cấp bộ Đoàn đã nghiêm túc thực hiện các quy đinh về việc sắp xếp, tổ chức bộ máy ở các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Việc các cơ quan hợp nhất, chia tách được triển khai tích cực, kịp thời, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng. Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành Hướng dẫn số 44-HD/TWĐTN-BTC ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc thực hiện sắp xếp tổ chức Đoàn ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã là cơ sở cụ thể, chi tiết để các cấp bộ đoàn thực hiện.

Các cấp bộ đoàn đã tổ chức Đại hội theo đúng thời gian nhiệm kỳ của từng cấp, từng khu vực; thực hiện nghiêm túc các quy định về triệu tập đại biểu đại hội, các cơ quan giúp việc của Đai hội, chương trình đại hội, công tác chuẩn bị nhân sự đại hội. Việc thực hiện công tác bầu cử của Đoàn đã tiếp tục cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ trong Điều lệ Đoàn theo đúng quyền hạn, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan đến bầu cử; việc ứng cử, đề cử, quy định về số dư, trình tự, thủ tục bầu cử. Công tác kiện toàn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo qua Hướng dẫn số 37-HD/TWĐTN-BTC ngày 06/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về quy trình, thủ tục đề nghị bổ sung, kiện toàn nhân sự và công nhận các chức danh của Ban Chấp hành Đoàn thanh niên cấp tỉnh.

Ban chấp hành đoàn các cấp đã cơ bản thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ với vai trò là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội. Việc bổ sung quy định của Điều lệ khóa XI về Ủy viên Ban Chấp hành chuyển khỏi công tác đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ban Chấp hành các cấp đã tạo những điều kiện thuận lợi để kịp thời kiện toàn, bổ sung Ban chấp hành Đoàn các cấp. Bên cạnh đó, các quy định về việc kiện toàn, bổ sung, quy định về chế độ họp, chế độ sinh hoạt đoàn đã được Ban Chấp hành đoàn các cấp thực hiện nghiêm túc.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Hiện nay, Liên chi đoàn ở một số trường đại học, học viện (liên chi đoàn trực thuộc đoàn cấp huyện) được tổ chức hoạt động hiệu quả, có quy mô, số lượng Chi đoàn trực thuộc lớn, được đánh giá hoạt động như đoàn cơ sở nhưng không được quy định là đoàn cơ sở dẫn đến bó hẹp, hạn chế, không tương xứng với hoạt động thực tiễn hiện nay của Liên chi đoàn. Hiện đang có nhiều ý kiến trái nhau về việc có nên hay không đề xuất bổ sung quy định Liên chi đoàn trực thuộc đoàn cấp huyện là đoàn cấp cơ sở.

Điều lệ Đoàn có quy định việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể một tổ chức Đoàn do Đoàn cấp trên trực tiếp quyết định. Tuy nhiên, hướng dẫn thực hiện điều lệ Đoàn đang nói chung, chưa cụ thể từng trường hợp sáp nhập hoặc hợp nhất. Điều này gây khó khăn cho cơ sở trong việc áp dụng từng trường hợp cụ thể về sáp nhập, hợp nhất về cách tính nhiệm kỳ. Do vậy, trong Điều lệ Đoàn, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn cần quy định cụ thể hơn để thực hiện.

Thực tế hiện nay tổ chức đoàn vẫn chưa có quy chế bầu cử riêng trong đoàn. Ngoài hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn, có nhiều vấn đề trong công tác bầu cử của Đoàn vẫn đang căn cứ trên cơ sở quy định của Đảng để áp dụng. Tuy nhiên, trong thực tế có nhiều vấn đề phát sinh trong công tác bầu cử mà nếu áp dụng quy chế của Đảng thì chưa thật sự phù hợp với tổ chức Đoàn. Do đó, cần thiết xây dựng quy chế bầu cử riêng để đảm bảo thực hiện đồng bộ trong toàn Đoàn.

***2.3. Cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở cấp Trung ương (Chương III: Điều 11- Điều 13)***

Các quy định về Đại hội đại biểu toàn quốc, về Ban Chấp hành Trung ương, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan lãnh đạo là phù hợp, phát huy hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Đoàn, các nghị quyết của đại hội; phát huy kiến nghị, đề xuất và phối hợp với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác của Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã xây dựng Chương trình công tác toàn khóa, ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, kiện toàn và phân công nhiệm vụ Ban Bí thư Trung ương Đoàn và cơ bản triển khai theo đúng chương trình đề ra, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Quy chế làm việc đã được ban hành. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đảm bảo họp một năm nhiều hơn hai kỳ để thực hiện các nhiệm vụ, chức năng của Ban Chấp hành. Hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ và có sự đoàn kết, thống nhất cao trong thực hiện các nhiệm vụ của Đoàn.

Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã thực sự phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc XI, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, đề án lớn trong nhiệm kỳ, ban hành danh mục hoạt động cụ thể hóa các chỉ tiêu, kết luận, đề án nhiệm kỳ trong từng năm. Tính đến hết năm 2021, đã có có 8/11 chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ; có 9/10 Đề án, 6/6 Kết luận của nhiệm kỳ được Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn ban hành; 01 Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã phát huy, tích cực tham mưu cho Đoàn phối hợp công tác đối với các bộ ngành, tổ chức đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ phong trào thanh thiếu nhi. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 và thực tiễn đặt ra, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã thực hiện thí điểm một số chủ trương công tác mới như: thí điểm tổ chức sinh hoạt chi đoàn định kỳ, đại hội chi đoàn bằng hình thức trực tuyến trong trường hợp đặc biệt [[8]](#footnote-8); đối với công tác bầu cử, đại hội của Đoàn, Ban Chấp hành, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã tích cực xin ý kiến các Ban đảng, cơ quan có thẩm quyền để việc kiện toàn, bổ sung công tác cán bộ được kịp thời nhưng vẫn đảm bảo quy trình, nguyên tắc đặt ra.

***2.4. Cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở cấp Tỉnh, cấp Huyện (Chương IV: Điều 14 - Điều 16)***

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở cấp tỉnh, cấp huyện được quy định trong Điều lệ Đoàn cơ bản là phù hợp, đảm bảo chỉ đạo, thực hiện công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các cấp. Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đoàn các cấp, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phù hợp tình hình thực tế của tổ chức đoàn tại địa phương. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đoàn cấp tỉnh, cấp huyện đã phát huy chức năng kiến nghị, đề xuất và phối hợp với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Trên cơ sở Điều lệ Đoàn, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã hướng dẫn số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư và các chức danh Ủy viên Ủy ban Kiểm tra. Việc thực hiện sắp xếp bộ máy, tổ chức Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện cơ bản chuyển biến tích cực, đồng bộ theo hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn[[9]](#footnote-9) và quy định của Đảng.

Quy định Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh được quyết định kéo dài, rút ngắn nhiệm kỳ Đại hội Đoàn cấp huyện và cấp cơ sở để phù hợp với nhiệm kỳ chung nhưng không quá nửa nhiệm kỳ của cấp đó đã phân cấp rõ ràng, phát huy vai trò, tính chủ động của cơ quan lãnh đạo Đoàn cấp tỉnh trong chỉ đạo công tác đoàn phù hợp với thực tiễn của địa phương, đơn vị.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Độ tuổi bình quân Ban Chấp hành Đoàn các cấp còn một số nơi chưa đảm bảo theo hướng dẫn; việc kiện toàn nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư một số đơn vị cận hết tuổi Đoàn, cần phải vận dụng thêm từ 1 – 2 tuổi theo Quy chế cán bộ Đoàn.

Nhiều tổ chức Đoàn chưa quan tâm thực hiện quy hoạch, phát huy, xây dựng được đội ngũ cán bộ trẻ kế cận, dẫn đến chưa kịp thời bổ sung, kiện toàn, chưa đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đoàn các cấp. Một số đơn vị do nhiều năm không tuyển dụng biên chế nên không có nhân sự cụ thể, khả thi để quy hoạch, đào tạo trung cấp lý luận chính trị, chuyên viên, chuyên viên chính, kết nạp Đảng, đáp ứng các tiêu chuẩn chức danh.

***2.5. Về tổ chức cơ sở đoàn (Chương V: Điều 17 – Điều 20)***

Các quy định của Điều lệ Đoàn và các văn bản hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn trong nhiệm kỳ về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động tổ chức cơ sở đoàn cơ bản đáp ứng tình hình thực tế. Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành một số văn bản về xây dựng tổ chức cơ sở đoàn, cán bộ đoàn cơ sở; tăng cường xây dựng tổ chức đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước[[10]](#footnote-10); hướng dẫn chủ đề sinh hoạt chi đoàn, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đoàn.

Tổ chức cơ sở Đoàn cơ bản phát huy, thực hiện đúng quy định về nhiệm vụ đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi; tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh thiếu nhi nhằm góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị; phối hợp với chính quyền, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội làm tốt công tác thanh niên, chăm lo xây dựng Đoàn, tích cực xây dựng cơ sở Đoàn, Hội, Đội ở địa bàn dân cư, tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền.

Các cấp bộ đoàn đã lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi đoàn, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Với vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở Đoàn, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đoàn, hầu hết tổ chức cơ sở Đoàn đã lãnh đạo để đoàn viên, thanh niên hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Đoàn, tổ chức các hoạt động, các phong trào đoàn kết, tập hợp thanh niên, đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên thanh niên; tổ chức các hoạt động tạo việc làm và thu nhập cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên; góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Chế độ sinh hoạt Chi đoàn định kỳ mỗi tháng 1 lần ở một số nơi chưa đảm bảo, nhất là các chi đoàn có đoàn viên phân tán trên phạm vi rộng và các chi đoàn trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. Đoàn viên các chi đoàn trên địa bàn dân cư đi học, đi làm ăn xa, đi thực hiện nghĩa vụ quân sự khá nhiều, số lượng đoàn viên ở khu vực này ngày càng giảm, ảnh hưởng đến chế độ sinh hoạt định kỳ và tổ chức các hoạt động.

Chất lượng sinh hoạt chi đoàn còn hạn chế, hình thức, nội dung chưa đổi mới, phong phú. Chất lượng Bí thư chi đoàn ở nhiều nơi chưa đảm bảo cũng ảnh hưởng tới nội dung, chất lượng sinh hoạt.

Về nhiệm kỳ của chi đoàn khu vực địa bàn dân cư, đoàn trường trung học phổ thông (1 năm 1 lần) và chi đoàn trong các cơ quan hành chính sự nghiệp (5 năm 2 lần) được nhiều cơ sở đoàn đánh giá quy định như hiện nay là ngắn, gây bất cập triển khai nghị quyết, chương trình công tác đoàn. Bên cạnh đó, nhiệm kỳ của Đại hội chi bộ là 5 năm 2 lần và chi đoàn địa bàn dân cư cán bộ đoàn cũng thường xuyên thay đổi nên cần nghiên cứu để điều chỉnh nhiệm kỳ Đại hội trong các khối này.

***2.6. Đoàn Khối, Đoàn ngành, Đoàn ở ngoài nước (Chương VI: Điều 22-Điều 24)***

Quy định về tổ chức Đoàn Khối, Đoàn ngành cơ bản phù hợp với đặc thù của công tác tổ chức, xây dựng đoàn đảm bảo theo sự chỉ đạo của tổ chức đoàn cấp trên và cấp uỷ cùng cấp. Hệ thống tổ chức, bộ máy, biên chế của Đoàn Khối, Đoàn ngành cơ bản vận dụng thực hiện theo quy định như cấp tỉnh, cấp huyện và các quy định của Đảng.

Ban Chấp hành Đoàn Khối đã phát huy đặc điểm đối tượng đoàn viên, lãnh đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội cấp mình; nghị quyết, chỉ thị của Đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp; báo cáo về hoạt động của mình với đại hội hoặc hội nghị đại biểu cùng cấp; kiến nghị, đề xuất với các cơ quan, tổ chức có liên quan để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Hệ thống tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức Đoàn ở ngoài nước đã được quy định cụ thể tại Hướng dẫn số 02-HDLT/ĐUNN-TWĐTN ngày 09/3/2016 về một số nội dung tổ chức và hoạt động Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở ngoài nước[[11]](#footnote-11). Các tổ chức Đoàn ở ngoài nước đã thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, thanh niên Việt Nam ở ngoài nước về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, pháp luật của nước sở tại, các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; tổ chức thực hiện các phong trào hành động cách mạng, phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên thanh niên. Bên cạnh đó, các tổ chức đoàn ngoài nước cũng đã đoàn kết tập hợp thanh niên, xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở đoàn ở nước ngoài; quan tâm tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng cán bộ đoàn ở ngoài nước; phối hợp với các tổ chức hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức đoàn tai địa bàn, xây dựng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, hướng về quê hương, đất nước.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Với đặc thù của Khối các cơ quan Trung ương, Khối doanh nghiệp Trung ương, do nhiều lý do (khối lượng công việc chuyên môn lớn, địa bàn phân tán, đoàn viên thường xuyên phải đi công tác xa, dài ngày, điều kiện dịch bệnh và các tình huống bất khả kháng khác....) nên việc duy trì sinh hoạt định kỳ 01 lần/tháng trong hai khối này đôi khi chưa đảm bảo.

Về con dấu của Đoàn bộ phận, theo quy định của Điều lệ Đoàn, Đoàn bộ phận có con dấu như Đoàn cơ sở, tuy nhiên, theo quy định cấp con dấu của Bộ Công an, hiện tại các đoàn bộ phận không được cấp con dấu, cũng ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động của đoàn bộ phận.

Tổ chức Đoàn tại một số nơi ở ngoài nước chưa thực sự chủ động tham mưu với Đảng ủy, Đại sứ quán ở nước sở tại, đề xuất các giải pháp nhằm tìm kiếm sự hỗ trợ về các giải pháp đoàn kết, tập hợp thanh niên, sinh viên Việt Nam. Các hoạt động của tổ chức Đoàn ngoài nước mới chỉ tiếp cận được tới đội ngũ thanh niên Việt Nam trong cơ quan đại diện, lưu học sinh, một phần thanh niên Việt kiều, ít có hoạt động dành cho lao động trẻ Việt Nam ở nước ngoài.

***2.7. Tổ chức Đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam (Chương VII: Điều 25 - Điều 26)***

Quy định về tổ chức đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam là bộ phận của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cơ bản phù hợp với đặc thù của công tác tổ chức, xây dựng Đoàn. Nội dung các quy định đã bảo đảm phát huy vai trò của lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Đoàn trong tham gia bảo vệ vững chắc Tổ quốc, bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Tổ chức đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam đã liên hệ chặt chẽ và phối hợp hoạt động với tổ chức Đoàn triển khai các phong trào cách mạng của Đoàn, những chủ trương, định hướng lớn trong công tác Đoàn. Tổ chức đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam cơ bản được giới thiệu người tham gia vào Ban Chấp hành Đoàn với số lượng gắn với đặc thù của ngành Quân đội, Công an.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Theo Điều lệ, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam là bộ phận của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, một số Đoàn Thanh niên quân sự tỉnh chỉ thực hiện theo sự chỉ đạo của ngành dọc cấp trên, trong khi Đoàn cấp tỉnh không nắm bắt được các thông tin, khiến cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác Đoàn chưa thống nhất và chồng chéo.

Hiện nay, “Tổng cục Chính trị Công an Nhân dân” đã tổ chức thành “Cục Công tác đảng và công tác chính trị”, do đó để đảm bảo công tác phối hợp cần thiết phải sửa tên đơn vị chức năng phối hợp với Trung ương Đoàn theo hướng ghi chung ***đơn vị làm công tác chính trị trong Công an nhân dân*** để giảm việc sửa Điều lệ Đoàn mỗi khi tổ chức của Công an nhân dân thay đổi.

***2.8. Về công tác kiểm tra, giám sát và ủy ban kiểm tra các cấp (Chương VIII: Điều 27-Điều 30)***

Quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn và ủy ban kiểm tra các cấp cơ bản phù hợp và phát huy hiệu quả, thể hiện rõ vai trò. Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã hướng dẫn chức năng, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, việc kiện toàn tổ chức về ủy ban kiểm tra các cấp.

Công tác kiểm tra việc thực hiện Điều lệ đã được tăng cường tổ chức thường xuyên[[12]](#footnote-12) thông qua kiểm tra chuyên đề hoặc lồng ghép vào chương trình kiểm tra hàng năm. Nội dung và quy trình kiểm tra được thực hiện theo hướng dẫn Đoàn cấp trên. Bên cạnh đó, các nội dung kiểm tra giám sát khác như: việc thực hiện nghị quyết, chủ trương công tác của đoàn[[13]](#footnote-13); việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, thanh thiếu niên, nhi đồng[[14]](#footnote-14); kiểm tra cán bộ, đoàn viên và tổ chức Đoàn cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đoàn; việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của tổ chức Đoàn cấp dưới; công tác thu nộp, quản lý, sử dụng đoàn phí, việc quản lý sử dụng tài chính và các nguồn quỹ khác của các đơn vị trực thuộc Ban Chấp hành cùng cấp và cấp dưới; giám sát Ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ Đoàn cùng cấp và tổ chức Đoàn cấp dưới trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết và quy định của Đoàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đoàn viên và nhân dân liên quan đến cán bộ, đoàn viên.

Qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện một số hạn chế, vướng mắc, sai phạm để kịp thời xử lý. Thông qua công tác tham mưu cho cấp bộ đoàn và theo dõi tình hình thi hành kỷ luật trong Đoàn của uỷ ban kiểm tra các cấp cho thấy: công tác kỷ luật và thi hành kỷ luật của Đoàn đã có nhiều chuyển biến, việc xem xét thi hành kỷ luật đoàn đã được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục, nghiêm minh, chính xác, kịp thời, giúp cho cán bộ, đoàn viên bị thi hành kỷ luật nhận rõ khuyết điểm, vi phạm để có biện pháp khắc phục đồng thời có tính giáo dục với đội ngũ cán bộ Đoàn nói chung.

Để đảm bảo tổ chức tốt Đại hội đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022 – 2027, Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn đã ban hành Hướng dẫn số 155-HD/UBKTTWĐ ngày 20/10/2021 về giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh trong tổ chức Đoàn. Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn đã hướng dẫn kế hoạch kiểm tra giám sát hằng năm, một số nội dung về chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát; về công tác kiểm tra của tổ chức đoàn đối với thực hiện Điều lệ Đoàn, công tác Đoàn và phong trào.

Ủy ban kiểm tra các cấp đã xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát đảm bảo bám sát chương trình công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của Ban Chấp hành đoàn các cấp. Nội dung kiểm tra, giám sát sát với thực tiễn hơn; hình thức kiểm tra, giám sát có đổi mới, từng bước tránh được hình thức; quy trình kiểm tra, giám sát chặt chẽ và khoa học hơn. Việc kiểm tra thực hiện Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn; kiểm tra việc triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn và nghị quyết của Ban Chấp hành đoàn cấp tỉnh; công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đoàn cấp dưới và hướng dẫn cấp bộ đoàn, Ủy ban Kiểm tra đoàn cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra công tác Đoàn phí, việc sử dụng các nguồn kinh phí của đoàn được tiến hành thường xuyên và hiệu quả hơn.

Việc thực hiện các quy định trong Điều lệ Đoàn về kiểm tra, giám sát đã góp phần để các tổ chức đoàn và đoàn viên chấp hành nghiêm Điều lệ Đoàn, nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Đoàn. Qua đó, nâng cao hiệu lực thi hành Điều lệ Đoàn và các quy định, hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Một số đơn vị chưa thực sự quan tâm, nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật của Đoàn, vì vậy việc tham mưu đề xuất nội dung kiểm tra ở một số đơn vị chưa sâu; công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát thực hiện các kết luận sau kiểm tra chưa được chú ý, do đó chất lượng, hiệu quả, tác dụng của kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

Hoạt động kiểm tra, giám sát ở một số nơi còn mang tính hình thức, phương thức kiểm tra còn qua loa, chưa đảm bảo quy trình, hoạt động sau kiểm tra như đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp cho công tác chỉ đạo còn chưa được chú trọng; chưa phê phán những yếu kém của việc triển khai các phong trào, công tác xây dựng tổ chức Đoàn.

Việc triển khai thực hiện nội dung giám sát và phản biện xã hội tại cơ sở còn một số hạn chế, đặc biệt là công tác phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền địa phương liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên thanh niên.

Việc kiện toàn ủy viên Ủy ban Kiểm tra một số đơn vị cấp huyện, cấp tỉnh chưa kịp thời; việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ủy viên Ủy ban Kiểm tra cấp tỉnh, cấp huyện chưa rõ ràng nên chất lượng hoạt động của Ủy ban Kiểm tra của một số đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện còn chưa đảm bảo yêu cầu.

Điều lệ Đoàn đã quy định việc đương nhiên thôi Ủy viên Ban Chấp hành khi chuyển khỏi công tác, tuy nhiên Ủy viên Ủy ban Kiểm tra khi chuyển khỏi công tác Đoàn chưa quy định đương nhiên thôi làm Ủy viên Ủy ban Kiểm tra trong Điều lệ Đoàn nên vẫn phải tổ chức hội nghị cho rút tên. Bên cạnh đó, Điều lệ Đoàn chưa quy định nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra trong việc quyết định và thi hành kỷ luật đối với đoàn viên theo phân cấp. Do đó, việc bổ sung quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra theo thẩm quyền phân cấp là cần thiết.

***2.9. Về khen thưởng, kỷ luật (Chương IX: Điều 31-Điều 35)***

Quy định trong Điều lệ Đoàn về khen thưởng đối với tổ chức đoàn và đoàn viên đã đáp ứng yêu cầu thực tế, khen thưởng những tổ chức đoàn, đoàn viên có thành tích, tạo sự khích lệ những tổ chức, cá nhân đóng góp, thành tích trong công tác Đoàn. Công tác khen thưởng trong toàn Đoàn thời gian qua có nhiều đổi mới, cụ thể hóa vào các phong trào thi đua, chương trình công tác công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hằng năm[[15]](#footnote-15). Các hình thức khen thưởng của Đoàn do Ban Thường vụ Trung ương Đoàn quy định đã đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đúng quy trình xét khen thưởng.

Các quy định về kỷ luật đoàn cơ bản phù hợp. Việc thực hiện kỷ luật, giải quyết đơn khiếu nại, kỷ luật đoàn đối với tổ chức đoàn, đoàn viên nhìn chung thực hiện nghiêm minh, kịp thời, đúng thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc, đúng quy trình, giúp cho cán bộ, đoàn viên bị thi hành kỷ luật nhận rõ khuyết điểm, vi phạm để có biện pháp khắc phục đồng thời có tính răn đe, giáo dục với đội ngũ cán bộ Đoàn nói chung. Nội dung vi phạm chủ yếu là: vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình; vi phạm về ý thức tổ chức và kỷ luật đoàn: chấp hành không nghiêm các chỉ thị của Đảng, của Đoàn và pháp luật của Nhà nước, vi phạm về phẩm chất đạo đức, vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Việc bình xét danh hiệu thi đua tại một số cấp bộ đoàn có biểu hiện chạy theo thành tích, khen thưởng còn nhiều, còn có biểu hiện khen thưởng cào bằng, dễ dãi, còn có biểu hiện nể nang. Thủ tục, hồ sơ đề xuất khen thưởng đôi khi còn sơ sài.

Về quy trình xét khen thưởng, hiện nay chủ yếu do Ban Thường vụ Đoàn cấp dưới và ý kiến đồng ý của cấp uỷ đảng cùng cấp đề nghị Ban Thường vụ cấp trên trực tiếp xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Chính vì vậy, yếu tố “phát hiện” để khen đột xuất cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc chưa nhiều. Nhiều tấm gương tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất chưa được kịp thời phát hiện, tuyên dương, khen thưởng.

Về công tác kỷ luật của Đoàn, vẫn còn tình trạng ở một số nơi cấp nào theo dõi kỷ luật của cấp đó, cấp trên chưa nắm đầy đủ số lượng cán bộ, đoàn viên vi phạm kỷ luật ở cấp dưới.

***2.10. Đoàn với các tổ chức Hội của thanh niên (Chương X: Điều 36-Điều 37)***

Quy định Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt chính trị trong việc xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các thành viên khác của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là phù hợp.

Tổ chức Đoàn đã phát huy vai trò nòng cốt trong các Hội thông qua định hướng chính trị, tư tưởng, cho ý kiến vào chủ trương trong mọi hoạt động của các Hội; lựa chọn và phân công, giới thiệu cán bộ, đoàn viên đủ năng lực và phẩm chất để tham gia vào làm nòng cốt, cơ quan lãnh đạo của các Hội. Đoàn thanh niên có trách nhiệm hỗ trợ Hội về cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện để hoạt động; phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động đảm bảo hạt nhân chính trị của tổ chức Đoàn, đồng thời tôn trọng tính độc lập và các phương thức sinh hoạt riêng nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi tổ chức, cùng hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Hiện nay, quy định Đoàn Thanh niên giữ vai trò nòng cốt chính trị trong việc xây dựng tổ chức và hoạt động của các Hội nên ở một số nơi còn có tình trạng các tổ chức Hội chưa thực sự chủ động, việc xây dựng các chương trình hoạt động của Hội phụ thuộc vào tổ chức Đoàn, sự xuất hiện của Hội chưa nhiều và chưa thể hiện rõ vai trò của mình.

***2.11. Đoàn phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (Chương XI: Điều 38 -Điều 39)***

Quy định Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, hướng dẫn thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy và phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người công dân tốt của đất nước là phù hợp.

Ban Chấp hành Đoàn các cấp thường xuyên quan tâm, có trách nhiệm xây dựng tổ chức Đội; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã chú trọng lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thiếu nhi, phối hợp với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức kinh tế, xã hội chăm lo, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính cho hoạt động của Đội.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Hiện nay, Luật Trẻ em có những quy định về trách nhiệm của Đoàn trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tuy nhiên, Điều lệ Đoàn hiện nay chưa quy định. Nên bổ sung vào Điều lệ Đoàn nội dung Đoàn có trách nhiệm triển khai, thực hiện hiệu quả vai trò đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em và các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nhằm thể hiện quan điểm và trách nhiệm của Đoàn thống nhất với Luật Trẻ em.

***2.12. Về tài chính (Chương XII: Điều 40 -Điều 41)***

Quy định về nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính của Đoàn, mức đóng đoàn phí của đoàn viên và một số quy định mới bổ sung cơ bản phù hợp, được thực hiện thống nhất. Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đoàn thông qua ngày 13/12/2017, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn ban hành hướng dẫn số 16-HD/TWĐTN-BTC ngày 17/8/2021 về việc thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, trong đó hướng dẫn cụ thể về các quy định, việc thực hiện công tác Đoàn phí.

Các cấp bộ Đoàn đã chú trọng quan tâm tổ chức triển khai việc quản lý, sử dụng tài chính của Đoàn cơ bản đảm bảo, tuân thủ theo nguyên tắc quản lý tài
chính của Nhà nước. Hằng năm, các cấp bộ Đoàn đã trực tiếp lập kế hoạch kinh phí hoạt động cho công tác Đoàn để làm căn cứ lập kế hoạch thu, chi tài chính.

Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra của các cấp bộ Đoàn đã triển khai thực hiện
kiểm tra công tác đoàn vụ, trong đó, có việc thu, nộp, sử dụng Đoàn phí, việc thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

***\* Hạn chế, vướng mắc, bất cập****:*

Thực tiễn mức nộp đoàn phí hiện nay là thấp, chưa đảm bảo hỗ trợ thực hiện các hoạt động, chương trình công tác đoàn; có nơi đã thực hiện nộp đoàn phí thông qua hình thức chuyển khoản, ví điện tử nên việc quy định đóng đoàn phí cũng cần có sự thay đổi, hướng dẫn để thống nhất thực hiện.

Việc đóng đoàn phí hàng tháng thực tế không còn phù hợp, có nhiều đơn vị đóng theo quý, theo năm. Có nơi đoàn viên không đóng đoàn phí mà do cơ sở đoàn trực tiếp trích kinh phí nộp lên đoàn cấp trên.

***2.13. Chấp hành Điều lệ Đoàn***

Quy định về việc chấp hành Điều lệ Đoàn đã đảm bảo để các cấp bộ Đoàn nghiêm chỉnh thực hiện Điều lệ Đoàn. Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã có hướng dẫn cụ thể các vấn đề của Điều lệ Đoàn, là cơ sở để các tổ chức Đoàn thực hiện nghiệp vụ, giải quyết các tình huống, công việc của Đoàn.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm và nguyên nhân**

Các vấn đề cơ bản, nội dung các quy định của Điều lệ Đoàn về đoàn viên, về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đoàn, về cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở Trung ương, ở cấp tỉnh, cấp huyện, về tổ chức cơ sở đoàn, về tổ chức đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam, về Đoàn với các tổ chức Hội của thanh niên, về Đoàn phụ trách Đội TNPT Hồ Chí Minh lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn, về khen thưởng và kỷ luật, và về tài chính của Đoàn cơ bản phù hợp tình hình thực tế.

Sau Đại hội Đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành nhiều văn bản, hướng dẫn kịp thời về các nội dung Điều lệ Đoàn để hệ thống tổ chức Đoàn các cấp thực hiện. Các cấp bộ Đoàn cơ bản đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Đoàn.

Đạt được những kết quả nêu trên là do: (1) Những nội dung quy định của Điều lệ Đoàn cơ bản phù hợp tình hình thực tiễn và đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tổ chức, xây dựng Đoàn, xây dựng đội ngũ cán bộ, đoàn viên. (2) Sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cán bộ chủ chốt của các cấp bộ Đoàn. (3) Sự chủ động, tích cực nghiên cứu, tham mưu, hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc của các cấp bộ Đoàn. (4) Ý thức tự giác chấp hành của tổ chức đoàn, đoàn viên. (5) Kế thừa được những kết quả, kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước.

**2. Hạn chế, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân**

Bên cạnh những ưu điểm là cơ bản, việc thực hiện Điều lệ Đoàn còn tồn tại một số hạn chế gắn với từng nội dung của Điều lệ như đã phân tích ở trên. Những hạn chế đó do một số nguyên nhân như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Điều lệ Đoàn ở một số đơn vị có lúc chưa được quan tâm sát sao; việc tổ chức học tập, nghiên cứu Điều lệ Đoàn chưa được quan tâm đúng mức; cán bộ chuyên trách công tác xây dựng Đoàn ở một số nơi chưa nắm vững Điều lệ Đoàn và các quy định, hướng dẫn của Đoàn để tham mưu cho cơ quan lãnh đạo. Công tác tinh giản biên chế trong thời kỳ quá độ, thừa thiếu cục bộ giữa các ngành các cấp, nên không tổ chức thi tuyển, cũng ảnh hưởng đến sự trẻ hóa trong lực lượng cán bộ Đoàn. Một số cấp ủy Đảng, ban chuyên môn xây dựng Đảng chưa thật sự quan tâm công tác tuyển dụng cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung kịp thời lực lượng kế cận cho tổ chức Đoàn, dẫn đến thiếu hụt cán bộ, ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đoàn các cấp.

Một số vướng mắc, bất cập cũng là cơ sở để bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đoàn nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đoàn trong tình hình hiện nay và phù hợp với thực tiễn đặt ra.

 **III. ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ĐOÀN KHÓA XI**

**1.** **Quan điểm, nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn phải bám sát các quan điểm, nguyên tắc như sau:

- Cập nhật những quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hiện hành.

- Kế thừa cơ bản những nội dung của Điều lệ Đoàn khoá XI, chỉ nghiên cứu bổ sung, sửa đổi những quy định không còn phù hợp, hoặc còn thiếu; bổ sung vào Điều lệ Đoàn những vấn đề có tính nguyên tắc đã được thực tiễn xây dựng Đoàn thời gian qua được khẳng định là đúng đắn, cần thiết, phổ biến, thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đại biểu toàn quốc của Đoàn. Những vấn đề không mang tính nguyên tắc hoặc cần phải hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Điều lệ sẽ được bổ sung trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn và các văn bản hướng dẫn khác của Ban Bí thư, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn. Như vậy, sẽ có 2 nội dung được xác định:

+ Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn

+ Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn

- Việc bổ sung, sửa đổi phải được lấy ý kiến rộng rãi; nội dung sửa đổi phải góp phần điều chỉnh những khó khăn, vướng mắc, bất cập thực tiễn.

**2. Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn**

***2.1. Tổ chức Đoàn trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam***

Tại Điều 26: Hiện nay, tổ chức bộ máy làm công tác Chính trị trong Công an nhân dân hiện nay đã thay đổi từ “***Tổng cục Chính trị Công an nhân dân”*** thành ***“Cục Công tác đảng và công tác chính trị”,***do vậy trong Điều lệ Đoàn cũng phải thay đổi đơn vị phối hợp chỉ đạo. Tuy nhiên, để đảm bảo tính lâu dài, đề xuất sửa tên theo hướng sửa ***Tổng cục Chính trị Công an nhân dân*** ghi chung thành ***đơn vị đảm nhiệm công tác chính trị trong Công an nhân dân*** để giảm việc sửa Điều lệ Đoàn mỗi khi tổ chức của Công an nhân dân thay đổi.

***2.2. Công tác kiểm tra giám sát và ủy ban kiểm tra các cấp***

- Hiện nay, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn đã quy định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra đương nhiên thôi tham gia Ủy ban kiểm tra khi chuyển công tác khỏi đoàn nên để liên thông, thống nhất với Điều lệ Đoàn cần thiết bổ sung quy định trong Điều lệ Đoàn. Đồng thời, Điều lệ Đoàn đang quy định việc ủy viên Ban Chấp hành chuyển khỏi công tác Đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ban Chấp hành phù hợp với thực tiễn của đoàn. Do đó, đề xuất bổ ***sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra chuyển khỏi công tác Đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Đoàn các cấp.***

**-** Như vậy, khoản 2, Điều 28: *“Việc công nhận Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành cùng cấp đề nghị, Ban Thường vụ Đoàn cấp trên trực tiếp quyết định.* ***Ủy viên Ủy ban Kiểm tra chuyển khỏi công tác Đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Đoàn các cấp****. Việc cho rút tên trong danh sách Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành cùng cấp quyết định và báo cáo lên Đoàn cấp trên trực tiếp. Việc bổ sung và cho rút tên Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn do Ban Chấp hành Trung ương Đoàn xem xét, quyết định.”*

**3. Các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn**

***3.1. Sinh hoạt Chi đoàn, Đại hội đoàn bằng hình thức trực tuyến***

Căn cứ Nghị quyết 10-NQ/TWĐTN-BTC ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về thí điểm tổ chức sinh hoạt chi đoàn định kỳ, đại hội chi đoàn bằng hình thức trực tuyến trong trường hợp đặc biệt, trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn cần quy định về sinh hoạt Chi đoàn, Đại hội đoàn bằng hình thức trực tuyến.

***3.2. Bổ sung hướng dẫn số hoá hồ sơ đoàn viên, thẻ đoàn viên***

Thực tế việc phần mềm quản lý đoàn viên là cách thức quản lý hiệu quả, thông tin sổ đoàn viên, thẻ đoàn đều có thể tích hợp trên phần mềm quản lý đoàn viên. Do đó, trong bối cảnh cải cách hành chính bằng công nghệ thông tin hiện đại, hiệu quả, cần thiết có quy định thực hiện.

Trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn bổ sung quy định việc số hoá hồ sơ đoàn viên, thẻ đoàn viên trong công tác quản lý đoàn viên, đoàn vụ như tích hợp sổ đoàn, thẻ đoàn trong phần mềm quản lý đoàn viên, tăng cường quản lý đoàn viên bằng công nghệ thông tin.

***3.3. Về Phó Bí thư kiêm nhiệm***

Ngày 18/01/2022, Bí thư Trung ương Đoàn đã có văn bản số 8889-CV/TWĐTN-BTC ngày 18/01/2022 hướng dẫn thực hiện bầu bổ sung chức danh Phó Bí thư kiêm nhiệm, đến nay việc bầu Phó Bí thư kiêm nhiệm cơ bản đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn, phù hợp với yêu cầu công tác nên cần bổ sung, hướng dẫn cụ thể tại Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn.

***3.4. Số lượng Uỷ viên Ban chấp hành tối thiểu cần đảm bảo trong nhiệm kỳ***

Thực tế hiện nay Uỷ viên Ban Chấp hành chuyển công tác nhiều, tổ chức đoàn chưa kịp thời kiện toàn nên dẫn đến khi cần biểu quyết trong đoàn xảy ra tình huống chỉ còn chưa được ½ uỷ viên Ban Chấp hành biểu quyết công việc. Do đó, không đảm bảo sự hợp lý, tính đại diện của Ban Chấp hành nên đề xuất xây dựng, bổ sung quy định trong hướng dẫn về số lượng tối thiểu duy trì Uỷ viên Ban Chấp hành để đảm bảo quyết định công việc của đoàn.

***3.5. Hướng dẫn cụ thể về sáp nhập, hợp nhất, chia tách tổ chức đoàn***

Việc sáp nhập, hợp nhất các tổ chức đoàn hiện nay chưa có hướng dẫn, đánh giá, quy định về số lượng đầu mối của từng cấp huyện, xã, chưa quy định cụ thể thời gian đại hội, tổ chức đoàn nào được giữ, tổ chức đoàn nào giải thể, do đó cần hướng dẫn cụ thể tại Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn.

***3.6. Quy định về số lượng Uỷ viên Ban Chấp hành đối với những đơn vị lớn sau khi sáp nhập, hợp nhất***

Thực tế có những đơn vị do sáp nhập, hợp nhất, quy mô, số lượng đầu mối trực thuộc lớn, nên số lượng Uỷ viên Ban Chấp hành các cấp huyện đoàn, đoàn cơ sở như hiện nay là hạn chế, chưa phát huy tính đại diện của các đầu mối trực thuộc đơn vị sau khi sáp nhập, hợp nhất, do đó đề xuất cần xây dựng tăng số lượng Uỷ viên Ban Chấp hành ở những nơi sáp nhập, hợp nhất có quy mô, số lượng đầu mối trực thuộc lớn.

Do đó, đề xuất đối với những đơn vị lớn, nhiều đầu mối sau khi sáp nhập, hợp nhất, cần có quy định tăng số lượng Uỷ viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư sau hợp nhất, sáp nhập để đảm bảo phát huy tính đại diện của các thành viên trong tham gia, quyết định các vấn đề của cả tổ chức đoàn.

***3.7. Quy định thành lập tổ chức đoàn trong khu chung cư, văn phòng***

Hiện nay, tổ chức Đảng đang có Đề án, chủ trương thành lập tổ chức Đảng trong khu chung cư, nhà cao tầng, văn phòng, do đó, là cơ sở đề xuất quy định thành lập tổ chức đoàn trong khu chung cư, nhà cao tầng, văn phòng nhằm mở rộng, phát triển tổ chức đoàn.

Việc phát triển tổ chức đoàn trong khu chung cư, nhà cao tầng, văn phòng là có căn cứ trên cơ sở thành lập tổ chức đảng và phù hợp với quan điểm phát triển, mở rộng tổ chức đoàn thanh niên. Do đó, đề xuất nghiên cứu, tiếp thu sau khi đề án của đảng triển khai thành lập tổ chức đảng trong chung cư, nhà cao tầng, văn phòng để có quy định của Đoàn.

***3.8. Bổ sung nội dung về trách nhiệm của Đoàn trong bảo vệ trẻ em***

Từ khi Luật Trẻ em năm 2016 có hiệu lực thi hành vào ngày 01/6/2017, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được quy định thêm nhiều nhiệm vụ mới liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại  Điều 77 (Tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em) và Điều 91 (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận) Luật Trẻ em, do đó đề xuất sửa đổi bổ sung Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn các nội dung ***Đoàn bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu nhi*** *và* ***Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm triển khai, thực hiện hiệu quả vai trò đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em và các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.***

***3.9. Sửa đổi việc rút tên đối với Uỷ viên Hội đồng Đội***

- Đề xuất bổ sung quy định việc Uỷ viên Hội đồng Đội khi chuyển công tác thì đương nhiên thôi tham gia Hội đồng Đội cấp đó (điều này tương tự như với việc rút tên Uỷ viên Ban Chấp hành, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra: Uỷ viên chuyển công tác khỏi Đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra), để giảm thủ tục hội nghị biểu quyết cho rút tên đối với Uỷ viên Hội đồng Đội, kịp thời bổ sung, kiện toàn nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ.

- Đề xuất hướng dẫn kiện toàn, bổ sung Uỷ viên Hội đồng Đội theo phân cấp. Cụ thể, Phó Chủ tịch Hội đồng Đội thường cơ cấu là đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ, Trưởng ban mà đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ, Trưởng ban do Ban Thường vụ phân công nhiệm vụ, do đó đề xuất kiện toàn Uỷ viên Hội đồng Đội, Phó Chủ tịch Hội đồng Đội do Ban Thường vụ cùng cấp quyết định thay vì triệu tập hội nghị Ban Chấp hành cùng cấp. Còn việc kiện toàn Chủ tịch Hội đồng Đội thẩm quyền thuộc Ban Chấp hành cấp đó quyết định.

***3.10.******Điều chỉnh cơ cấu Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra***

Theo mục 19.2, Điều 28 hướng dẫn thực hiện Điều lệ đoàn hướng dẫn về cơ cấu, số lượng của Ủy ban kiểm tra từng cấp thì cơ cấu *Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra các cấp là Phó Bí thư hoặc Ủy viên Ban Thường vụ.*

Trên thực tiễn công tác trong nhiệm kỳ vừa qua và thực tiễn Chủ nhiệm ủy Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn là đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn và cấp tỉnh là 01 đồng chí Phó Bí thư tỉnh, thành đoàn, Đoàn trực thuộc (chỉ có Thành Phố Hồ Chí Minh Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra là Thường vụ Thành đoàn).

Nhằm nâng cao vai trò của Ủy Ban kiểm tra trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các chủ trương, chương trình, Đề án của Đoàn trong nhiệm kỳ tới, Ban kiểm tra đề xuất sửa đổi cơ cấu Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Đoàn các cấp trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn. Đề xuất điều chỉnh quy định cơ cấu nên là:

*“- Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn là 01 đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn.*

*- Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Đoàn cấp tỉnh là đồng chí Phó Bí thư Đoàn cấp tỉnh.*

*- Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Đoàn cấp Huyện là đồng chí Phó Bí thư Đoàn cấp huyện.*

*Trường hợp đặc biệt, do cấp uỷ cùng cấp và đoàn cấp trên xem xét quyết định”*

***3.11. Xây dựng quy chế bầu cử hoặc Hướng dẫn công tác bầu cử trong Đoàn***

Hiện nay, Đoàn chưa có văn bản quy chế, hướng dẫn riêng về công tác bầu cử. Các quy định về công tác bầu cử tại Điều 8, Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn chưa đảm bảo hướng dẫn, quy định giải quyết nhiều vướng mắc, phát sinh trong quá trình bầu cử. Đoàn là tổ chức có những đặc thù nên cần thiết xây dựng hướng dẫn hoặc quy chế bầu cử trong Đoàn.

***3.12. Các vấn đề về Đoàn phí***

Thực tế nhiều cơ sở đánh giá mức nộp đoàn phí hiện nay là thấp, chưa đảm bảo hỗ trợ thực hiện các hoạt động, chương trình công tác đoàn nên đề xuất tăng mức nộp đoàn phí. Có nơi đã thực hiện nộp đoàn phí thông qua hình thức chuyển khoản nên việc quy định hướng dẫn để thống nhất thực hiện. Việc đóng đoàn phí hàng tháng thực tế không phù hợp, có nhiều đơn vị đóng theo quý, theo năm. Do đó đề xuất bổ sung về tăng mức nộp đoàn phí; hướng dẫn thu đoàn phí thông qua hình thức có thể chuyển khoản, dùng ví điện tử vì thực tế nhiều đang thực hiện; nộp đoàn phí có thể hàng Quý, thay vì nộp hàng tháng./.

**-----------------**

1. Số lượng đoàn viên kết nạp mới lần lượt các năm từ 2017-2021 là: 914.643; 964.267; 1.005.554; 1.010.019; 1.029.396 đoàn viên. Từ năm 2018 đến 2021, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành các Hướng dẫn kết nạp đoàn viên mới, bao gồm: Hướng dẫn số 36 ngày 05/11/2019 về kết nạp *“Lớp đoàn viên 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”;* Hướng dẫn số 56 ngày 30/11/2020 kết nạp đoàn viên 90 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Hướng dẫn số 68 ngày 24/11/2021 về kết nạp đoàn viên lớp đoàn viên chào mừng đại hội đoàn các cấp, đại hội đoàn toàn quốc lần thứ XII… [↑](#footnote-ref-1)
2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc đã ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai CTRLĐV tới các Đoàn cơ sở. Nhiều đơn vị triển khai CTRLĐV theo các nội dung rèn luyện gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”, 3 phong trào hành động cách mạng “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”, phong trào Sinh viên 5 tốt. [↑](#footnote-ref-2)
3. Hướng dẫn số 85-HD/TWĐTN-BTC ngày 02/3/2017 về Tổ chức “Ngày đoàn viên” với chủ đề “Nâng cao chất lượng tổ chức đoàn” năm 2017, Hướng dẫn số 24-HD/TWĐTN-BTC ngày 01/01/2018 về Tổ chức “Ngày đoàn viên” với chủ đề “Tuổi trẻ sáng tạo” năm 2018, Hướng dẫn số 24-HD/TWĐTN-BTC tổ chức “Ngày đoàn viên” với chủ đề “Thanh niên tình nguyện” năm 2019, Hướng dẫn số 69-HD/TWĐTN-BTC về tổ chức Ngày đoàn viên năm 2022 gắn với chủ đề năm “xây dựng đoàn vững mạnh về tổ chức”… [↑](#footnote-ref-3)
4. Đoàn viên trưởng thành: Năm 2017: 374.474, năm 2018: 354.443; năm 2019: 422.185; năm 2020: 399.203; năm 2021: 348.236 đoàn viên [↑](#footnote-ref-4)
5. năm 2018: 64.811; năm 2019: 54.839; năm 2020: 63.466; năm 2021: 42.278 [↑](#footnote-ref-5)
6. Riêng trên khối địa bàn dân cư, tỉ lệ đăng ký rèn luyện đoàn viên hiện nay là **2.033.500** đồng chí, chỉ đạt tỷ lệ 90,9%. [↑](#footnote-ref-6)
7. Thống kê tổ chức Đoàn đến nay: (1) Cấp tỉnh: Bao gồm **63** tỉnh, thành đoàn và **4** đoàn trực thuộc (Đoàn Thanh niên Bộ Công an, Ban Thanh niên quân đội, Đoàn Khối các cơ quan Trung ương và Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương); (2) Cấp huyện: Bao gồm **705** quận, huyện, thị, thành đoàn và **644** đoàn tương đương cấp huyện; (3) Cấp cơ sở: Bao gồm 20.775 đoàn cơ sở, trong đó 18.201 chi đoàn cơ sở và 248.059 chi đoàn. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn ban hành Nghị quyết số 10 - NQ/TWĐTN-BTC, ngày 08/02/2022 về việc thí điểm tổ chức sinh hoạt chi đoàn định kỳ, đại hội chi đoàn bằng hình thức trực tuyến trong trường hợp đặc biệt. Đối tượng áp dụng thí điểm là Chi đoàn và Chi đoàn cơ sở. Nghi quyết đã nêu rõ đối tượng áp dụng, thời gian thí điểm, nguyên tắc thực hiện, nội dung, quy trình, hình thức, cách thức tổ chức sinh hoạt chi đoàn định kỳ và đại hội chi đoàn bằng hình thức trực tuyến. Công tác bầu cử trong tổ chức đại hội chi đoàn bằng hình thức trực tuyến được thực hiện đảm bảo nguyên tắc bầu cử bằng phiếu kín thông qua một trong hai phương án là phiếu giấy hoặc phiếu điện tử. [↑](#footnote-ref-8)
9. Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Hướng dẫn số 44-HD/TWĐTN-BTC ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc thực hiện sắp xếp tổ chức Đoàn ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã. [↑](#footnote-ref-9)
10. Ban Bí thư Trung ương Đoàn có Kết luận số 06-KL/TWĐTN – BKT, ngày 10/01/2019 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 01-CT/TWĐTN ngày 17/5/2013 về việc “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lề lối công tác của cán bộ đoàn; Kết luận số 07-KL/TWĐTN-BTC ngày 14/02/2019 về giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ Đoàn giai đoạn 2019 – 2022; Kết luận số 08-KL/TWĐTN-BTC ngày 05/3/2019 về các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở Đoàn trên địa bàn dân cư, giai đoạn 2019-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; Nghị quyết số 03-NQ/TWĐTN-BTC ngày 05/3/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về phát triển tổ chức Đoàn, Hội trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước; Kế hoạch số 197-KH/TWĐTN-BTC ngày 30/5/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về củng cố, phát triển tổ chức Đoàn, Hội trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước; Hướng dẫn số 57-HD/TWĐTN-BTC, ngày 22/12/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về thành lập tổ chức Đoàn, Hội trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước [↑](#footnote-ref-10)
11. Hiện có **04** Ban Cán sự Đoàn ngoài nước tại Nga, Cuba, Trung Quốc và Lào [↑](#footnote-ref-11)
12. Kiểm tra thực hiện Điều lệ Đoàn nhiệm kỳ 2017 – 2022: (1) Cấp Trung ương: Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã thành lập 16 đoàn kiểm tra làm việc với 96 Đoàn cơ sở (khối xã, phường, thị trấn), 48 đoàn cấp huyện và Ban thường vụ 32 tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc; (2) Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc tổ chức kiểm tra 4.229 lượt đơn vị cấp huyện và 12.558 lượt đoàn cơ sở [↑](#footnote-ref-12)
13. kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết, chủ trương công tác của đoàn: (1) Ban Bí thư Trung ương Đoàn thành lập 110 đoàn kiểm tra định kì hàng năm tại 64 đơn vị; (2) Đoàn cấp tỉnh và cấp huyện đã kiểm tra 4.321 lượt đơn vị cấp huyện và 12.740 lượt Đoàn cơ sở, 40.708 lượt chi đoàn. [↑](#footnote-ref-13)
14. Toàn Đoàn đã phát hiện và tham gia hỗ trợ trực tiếp 223 vụ việc tai nạn, thương tích và 112 vụ xâm hại trẻ em. Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã tổ chức và tham gia vào hơn 60 đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ và theo chuyên đề tại 63 tỉnh, thành phố; trực tiếp giám sát chuyên đề đối với UBND 02 tỉnh; giám sát 08 tỉnh, thành đoàn về việc thực hiện chính sách, pháp luật phòng, chống xâm hại trẻ em. [↑](#footnote-ref-14)
15. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn ban hành Quyết định số 109-QĐ/TWĐTN-VP ngày 15/8/2018 về Quy chế thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2017-2022; Hướng dẫn số 22- HD/TWĐTN-VP ngày 26/12/2018 về việc thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng [↑](#footnote-ref-15)